

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2022

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021**

**I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT (“BKS”) NĂM 2021**

**1. Tổng kết hoạt động của BKS năm 2021**

- Trong năm 2021, BKS đã tổ chức 06 cuộc họp, các vấn đề được thảo luận và biểu quyết thông qua tại các cuộc họp tuân thủ đúng các quy định về Quy chế hoạt động của BKS đã được Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên 2021 thông qua.
- Một số nội dung quan trọng đã được BKS thông qua bao gồm: Thông qua kế hoạch hoạt động năm 2021 của BKS; Thông qua các nội dung Báo cáo của BKS và kết quả thẩm định các nội dung mà Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) và Ban Tổng Giám đốc (“BTGD”) Tổng Công ty (“TCT”) trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021; Thông qua kết quả giám sát việc lựa chọn và ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2021; Thông qua các kết quả giám sát định kỳ...
- Việc chi trả thù lao và chi phí hoạt động trong năm 2021 cho BKS đảm bảo tuân thủ kế hoạch ngân sách đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 phê duyệt.
- Một số nội dung giám sát đã được BKS kiểm tra trong năm 2021:
  - Giám sát hoạt động của HĐQT TCT theo các quy định của Pháp luật, Điều lệ, Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT, Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết phân cấp ủy quyền, Nghị quyết phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT (“TV HĐQT”).
  - Giám sát công tác điều hành của Ban TGD: đánh giá việc thực hiện theo các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ/HĐQT giao, đánh giá việc triển khai các giải pháp, kế hoạch hành động để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm đã báo cáo ĐHĐCĐ, đánh giá thận trọng, trung thực trong các quyết định điều hành theo sự phân cấp ủy quyền của HĐQT TCT, việc thực hiện công bố thông tin theo quy định và thực hiện các quyết định điều hành khác trong việc đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông, Công ty và người lao động...
  - Giám sát việc áp dụng các nguyên tắc, chính sách kế toán tại TCT, đánh giá việc lập và trình bày BCTC định kỳ theo chế độ hiện hành, thẩm định BCTC 6 tháng/lần sau khi đã có các kết quả soát xét/kiểm toán của đơn vị kiểm toán độc lập.
  - Giám sát việc lựa chọn đơn vị kiểm toán và giám sát chất lượng hoạt động dịch vụ kiểm toán, soát xét BCTC của đơn vị kiểm toán.



- Giám sát việc triển khai công tác Quản trị rủi ro, Kiểm toán nội bộ tại TCT, đánh giá tính hiệu lực hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ đối với một số nội dung/lĩnh vực hoạt động của Tổng Công ty.
- Giám sát các hoạt động về quản lý lao động, tiền lương; thực hiện đầu tư mua sắm; quản lý, sử dụng vốn, tài sản; quản lý theo dõi và thu hồi công nợ; thực hiện các nghĩa vụ phải trả; thực hiện sử dụng các quỹ đã trích lập và thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước...
- Giám sát công tác phối hợp hoạt động giữa HĐQT, Ban TGD và các đơn vị liên quan với BKS; giám sát việc thực hiện đảm bảo các quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông, Công ty và người lao động...

## **2. Đánh giá giao dịch giữa Công ty với người có liên quan (theo quy định tại Khoản 4 – Điều 290 – NB 155/2020/NB-CP)**

- BKS đã thực hiện giám sát hoạt động kê khai người có liên quan và lợi ích có liên quan của những người nội bộ của Tổng Công ty theo các quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 và Luật Chứng khoán 2019.
- BKS đã có sự giám sát đầy đủ trình tự thủ tục khi thực hiện phê duyệt, ký kết các hợp đồng giao dịch giữa VTG đối với các bên có liên quan. Trong năm 2021, BKS nhận thấy các giao dịch giữa VTG với các bên có liên quan đều có đầy đủ các Nghị quyết HĐQT phê duyệt và không phát sinh giao dịch có giá trị lớn ngoài thẩm quyền của HĐQT TCT.

## **3. Kết quả giám sát công tác quản trị điều hành của HĐQT**

- Hoạt động của HĐQT TCT trong năm 2021 (tổ chức 11 cuộc họp, ban hành 46 Nghị quyết) đã đảm bảo tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật, Điều lệ TCT, Quy chế Quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của HĐQT. Cụ thể: công tác họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành Nghị quyết HĐQT đã được thực hiện theo đúng trình tự, đảm bảo đủ các thủ tục quy định và phù hợp với phân cấp uỷ quyền. Các quyết định quan trọng đã được HĐQT thông qua: Phê duyệt ngân sách đầu tư trong năm của TCT; phê duyệt mục tiêu tài chính dài hạn của các Công ty thị trường; phê duyệt giao dịch với các bên có liên quan; phê duyệt thay đổi nhân sự cấp cao của TCT và các Công ty thị trường; phê duyệt mô hình tổ chức của TCT...
- HĐQT có sự phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các thành viên HĐQT và các thành viên HĐQT đã hoạt động nghiêm túc, cẩn trọng theo đúng vai trò, trách nhiệm và phát huy tối đa các hoạt động giám sát theo lĩnh vực chuyên môn được phân công.
- Ban điều hành định kỳ đã báo cáo HĐQT, cập nhật đầy đủ tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh. HĐQT đã kịp thời định hướng, chỉ đạo, hỗ trợ Ban điều hành



trong việc xử lý các vấn đề phát sinh để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu đã được ĐHĐCĐ giao.

- **Ý kiến thẩm định Báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ:** Theo ý kiến BKS, Báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ đã phản ánh chính xác, đầy đủ các thông tin quản trị, điều hành và tầm nhìn dài hạn phát triển Công ty, đồng thời đã có sự thận trọng đánh giá đầy đủ các bối cảnh kinh doanh có khả năng ảnh hưởng đến việc thực thi mục tiêu dài hạn của Tổng Công ty.
- Bên cạnh đó, BKS nhận thấy hoạt động M&A của TCT còn chưa có nhiều dấu hiệu tích cực để đạt được mục tiêu dài hạn đã đề ra. Đây là hoạt động cần nhiều sự định hướng, chỉ đạo từ HĐQT trong trung và dài hạn.

#### **4. Kết quả giám sát công tác quản trị điều hành Ban Giám đốc trong năm 2021**

- Với trách nhiệm trực tiếp điều hành mọi hoạt động của TCT và trong bối cảnh xảy ra nhiều yếu tố bất lợi tại các thị trường đầu tư (bất ổn chính trị, thiên tai, dịch bệnh, suy giảm kinh tế vĩ mô của các quốc gia, biến động tỷ giá phức tạp và khó có thể dự đoán...), Ban TGDĐ đã có nhiều nỗ lực trong việc hoàn thành các nhiệm vụ do ĐHĐCĐ và HĐQT giao, cụ thể:
  - LNTT hợp nhất đạt 880 tỷ đồng (mặc dù bị ảnh hưởng giảm Doanh thu và giảm LNTT tương ứng do thay đổi chính sách kế toán hơn 1.600 tỷ đồng); Điều hành các thị trường: duy trì số 1 thị phần trên nhiều lĩnh vực đối với 4/4 Công ty thị trường Châu Á, tăng trưởng doanh thu dịch vụ cao trên 20% đối với các Công ty thị trường Châu Phi và duy trì tăng trưởng liên tục 5 năm liền tại thị trường Châu Mỹ, thu hẹp khoảng cách thị phần với đối thủ.
  - Ban TGDĐ đã phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho từng thành viên phụ trách theo từng lĩnh vực; các kết quả sản xuất kinh doanh được Ban TGDĐ thường xuyên bám nắm, họp, trao đổi, thảo luận và ra quyết định để giải quyết kịp thời các vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh.
  - Ban TGDĐ đã có sự đánh giá nghiêm túc sự thay đổi các bối cảnh kinh doanh phát sinh tại Việt Nam và các Công ty thị trường, đánh giá đầy đủ nguồn lực của Công ty, kịp thời báo cáo HĐQT TCT để có các định hướng, bổ sung, điều chỉnh linh hoạt chiến lược kinh doanh để phát triển và gia tăng hiệu quả hoạt động.
  - Ban TGDĐ đã chú trọng nhiều hơn cho hoạt động kiểm soát, phát triển bền vững; tập trung xây dựng, hoàn thiện và vận hành hiệu quả hoạt động quản lý rủi ro gắn với các hoạt động điều hành, sản xuất kinh doanh của TCT; tập trung rà soát, bổ sung đầy đủ hệ thống quy trình, quy định, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động, hạn chế tối đa các sai sót phát sinh.
  - Ban TGDĐ đã đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tối ưu nhân sự tại các thị trường theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- **Thẩm định Báo cáo của BTGD trình ĐHĐCĐ:** Theo quan điểm của BKS, báo cáo của Ban TGD đã phản ánh hợp lý và chính xác kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của TCT năm 2021. Các quyết định của Ban TGD đã đảm bảo sự cẩn trọng, trung thực và tuân thủ nghiêm túc các quy định về phân cấp ủy quyền và phân công nhiệm vụ.
- Bên cạnh đó, BKS nhận thấy hoạt động điều hành của Ban TGD trong năm 2021 vẫn cần phải lưu ý một số vấn đề:
  - Dù đã rất nỗ lực tuy nhiên sự việc tranh chấp cổ đông tại liên doanh Nextel vẫn chưa tìm được phương án giải quyết dứt điểm.
  - Tình trạng khan hiếm ngoại tệ ảnh hưởng tới việc chuyển tiền về nước của một số thị trường như VTB, STL, Mytel vẫn chưa có phương án khả thi. Đặc biệt là thị trường Mytel (là thị trường trọng điểm, đầu tư vốn lớn nhất của TCT, mặc dù kết quả kinh doanh khả quan, tạo ra dòng tiền tốt nhưng không có ngoại tệ để thu mua chuyển về nước. Dù đây là yếu tố khách quan tuy nhiên có khả năng ảnh hưởng đến mục tiêu hoàn vốn dự án).
  - Bối cảnh kinh doanh (bao gồm cả các yếu tố vi mô, vĩ mô) tại các thị trường VTG đầu tư luôn tiềm ẩn nhiều rủi ro cho các Công ty thị trường. Việc phát hiện sớm các nguy cơ, xác định giải pháp và phân bổ nguồn lực xử lý theo đúng mô hình 03 lớp kiểm soát đã được TCT ban hành là hết sức cần thiết. Ban điều hành cần thể hiện các cam kết hành động quyết liệt và nhất quán trong việc xây dựng và vận hành bộ máy Quản trị rủi ro hiệu quả và tiên tiến theo các thông lệ tốt.

#### **5. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, TGD và các cổ đông.**

- BKS đã có sự phối hợp tốt với HĐQT và Ban TGD trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Cụ thể: BKS đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và các cuộc họp thường kỳ của Ban điều hành để đảm bảo nắm bắt kịp thời, đầy đủ các thông tin; Văn phòng HĐQT và các cơ quan chuyên môn liên quan đã thực hiện cung cấp thông tin đúng quy định khi có yêu cầu của BKS; các kiến nghị của BKS đã được HĐQT và Ban TGD tiếp thu, giao nhiệm vụ cho các đơn vị liên quan thực hiện giải trình, khắc phục nghiêm túc, đầy đủ.
- Giám sát các nội dung theo yêu cầu của cổ đông: Không phát sinh các nội dung lớn trong năm 2021. Bộ phận quan hệ cổ đông của TCT đã tích cực hỗ trợ các cổ đông trong việc cập nhật, sửa đổi thông tin cổ đông, cấp giấy chứng nhận sở hữu cổ phần... khi có yêu cầu.

#### **6. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021:**

- Công tác lập và kiểm toán BCTC: BCTC năm 2021 (bao gồm BCTC Công ty mẹ và BCTC Hợp nhất) đã được Công ty Kiểm toán Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm



toán và phát hành báo cáo kiểm toán ngày 31/03/2022. Báo cáo kiểm toán đã đánh giá đầy đủ, khách quan về công tác lập và trình bày BCTC năm 2021 của TCT. Các ý kiến kiểm toán đã phản ánh chính xác tình hình tài chính của TCT cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2021.

- **Một số chỉ tiêu BCTC Công ty mẹ:**

- Trong năm 2021, đã hoàn tất việc sáp nhập VTO – Công ty con của VTG vào BCTC của VTG mẹ. Dẫn đến một số chỉ tiêu có sự thay đổi trên BCTC VTG mẹ gồm: Tăng khoản mục đầu tư vào Công ty con 0,65 nghìn tỷ đồng (do ghi nhận tăng khoản đầu tư vào Công ty Viettel Haiti và ghi giảm khoản đầu tư vào Công ty VTO) và tăng doanh thu tài chính từ hoạt động sáp nhập ~ 68 tỷ đồng.
- Các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán (đơn vị: nghìn tỷ đồng)

STT	Chỉ tiêu	31.12.2021	31.12.2020	+/-	%
1	Tổng tài sản	55,66	60,04	(4,38)	-7,3%
2	Nợ phải trả	11,54	16,17	(4,63)	-28,6%
3	Vốn chủ sở hữu	44,11	43,86	0,25	0,6%
4	Tổng phải thu	48,25	51,14	(2,89)	-5,6%
5	Trích lập dự phòng Nợ phải	6,66	4,26	2,4	56,6%
6	Tổng phải trả người bán	1,65	4,09	(2,45)	-59,8%
7	Tổng phải trả Vay ngân	8,81	10,61	(1,80)	-17,0%
8	Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (lần)	0,26	0,37		
9	Khả năng thanh toán hiện hành (lần)	4,3	4,1		

- ✓ Tại 31/12/2021, Tổng tài sản giảm 4,38 nghìn tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2020 (~ giảm 7,3%). Nguyên nhân giảm chủ yếu do giảm công nợ phải thu 2,89 nghìn tỷ đồng (thu nợ tốt) và thận trọng trích lập dự phòng theo kế hoạch đối với các khoản công nợ phải thu khó đòi của 02 thị trường Viettel Tanzania và Viettel Cameroon (2,4 nghìn tỷ đồng). Các tài sản tăng gồm: Tiền (bao gồm cả đầu tư tài chính ngắn hạn) tăng 0,33 nghìn tỷ đồng, Thuế GTGT được khấu trừ tăng 0,12 nghìn tỷ đồng và đầu tư vào Công ty con tăng 0,97 nghìn tỷ đồng.
- ✓ Tại 31/12/2021, Tổng Nợ phải trả giảm 4,63 nghìn tỷ so với thời điểm 31/12/2020 (~ giảm 28,6%). Nguyên nhân chủ yếu do giảm Nợ phải trả người bán 2,45 nghìn tỷ đồng (~ giảm 59,8%) và giảm Dự nợ vay ngân hàng 1,8 nghìn tỷ đồng (~ giảm 17%). Tổng Vốn chủ sở hữu tăng nhẹ 0,25 nghìn tỷ đồng, do tăng từ LNST trong kỳ.



- Các chỉ tiêu SXKD (đơn vị: nghìn tỷ đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	+/-	%
1	Tổng doanh thu	5,51	4,98	0,53	10,8%
1.1	DT BH&CCDV	2,28	2,15	0,13	6,2%
1.2	DT tài chính	3,22	2,82	0,40	13,9%
2	Tổng chi phí	5,15	3,61	1,54	42,9%
3	Lợi nhuận gộp	1,04	0,79	0,25	32,1%
4	LNTT	0,36	1,37	(1,01)	-73,9%
5	LNST	0,32	1,20	0,88	-73,0%
6	Tỷ suất LN gộp	45,7%	36,8%		
7	ROE	0,7%	2,7%		
8	ROA	0,6%	2,0%		

- ✓ Tổng doanh thu năm 2021/2020 tăng nhẹ 0,53 nghìn tỷ đồng ~ tăng 10,8% (chủ yếu nguồn tăng từ doanh thu hoạt động tài chính, tăng 0,4 nghìn tỷ đồng ~ tăng 13,9% so với cùng kỳ. Chi tiết yếu tố trong doanh thu hoạt động tài chính: tăng do cổ tức và lợi nhuận được chia 0,31 nghìn tỷ đồng, từ lãi phạt chậm trả và bán hàng trả chậm 0,3 nghìn tỷ đồng, từ nghiệp vụ sáp nhập doanh nghiệp 0,07 nghìn tỷ đồng và giảm doanh thu từ lãi cho vay 0,24 nghìn tỷ đồng, từ doanh thu lãi tiền gửi ngân hàng 0,075 nghìn tỷ đồng).
- ✓ Tổng chi phí 2021/2020 tăng 1,54 nghìn tỷ đồng ~ tăng 42,9%, gấp hơn 4 lần tốc độ tăng trưởng Tổng doanh thu. Nguyên nhân tăng chủ yếu do các yếu tố chi phí tài chính (cụ thể là lỗ chênh lệch tỷ giá 0,475 nghìn tỷ đồng ~ tăng 255% so với cùng kỳ và do biến động các khoản trích lập dự phòng đầu tư vào Công ty con ~ 0,508 nghìn tỷ đồng; trong khi đó chi phí lãi vay giảm 0,196 tỷ đồng ~ giảm 37,5% so với cùng kỳ do gốc vay giảm mạnh) và tăng từ chi phí QLDN 0,85 nghìn tỷ đồng ~ tăng 51,6% so với cùng kỳ 2020 (chủ yếu do tăng chi phí trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo kế hoạch với các thị trường Viettel Cameroon và Viettel Tanzania).
- ✓ Việc gia tăng các khoản chi phí nêu trên dẫn tới LNTT năm 2021 chỉ còn 0,36 nghìn tỷ đồng, giảm hơn 1 nghìn tỷ đồng so với cùng kỳ 2020 ~ giảm 74% (Mặc dù tỷ lệ Lợi nhuận gộp từ hoạt động kinh doanh chính vẫn rất cao, năm 2021 tỷ lệ này là 45,7%, trong khi năm 2020 chỉ là 36,8%).
- ✓ Tương ứng LNST giảm mạnh (giảm 73%) so với cùng kỳ 2020, do đó các chỉ số ROE và ROA của VTG trong năm 2021 ở mức khá thấp, lần lượt là 0,7% và 0,6%, trong khi năm 2020 các chỉ số này lần lượt là 2,7% và 2,0%.

- **Một số chỉ tiêu BCTC hợp nhất:**

- Trong năm 2021, TCT đã thay đổi về chính sách kế toán về ghi nhận doanh thu dịch vụ viễn thông theo hướng dẫn của Bộ Tài chính theo các công văn hướng



dẫn áp dụng từ 01/01/2021. Các yếu tố thay đổi và ảnh hưởng đã được TCT có văn bản giải trình, thuyết minh trên BCTC và CBTT đầy đủ.

✓ Một số chỉ tiêu tài chính cụ thể (đơn vị: nghìn tỷ đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	+/-	%
1	Tổng doanh thu	20,78	22,25	(1,45)	-6,8%
1.1	DT BH&CCDV	19,24	18,96	0,28	1,5%
1.2	DT tài chính	3,20	1,48	1,72	116,2%
1.3	Lãi/(lỗ) công ty liên kết	(1,84)	1,59	(3,43)	-215,7%
2	Tổng doanh thu không bao gồm Lãi/(lỗ) công ty liên kết	22,62	20,66	1,96	9,5%
3	Tổng doanh thu loại bỏ ảnh hưởng do thay đổi chính sách kế toán và không bao gồm Lãi/(lỗ) công ty liên kết	24,22	20,66	3,56	17,23%
4	Tổng chi phí	19,90	21,05	(1,15)	-5,4%
5	Lợi nhuận gộp	7,12	7,07	0,05	0,7%
6	LNNT	0,88	1,20	(0,32)	-26,7%
7	LNST	0,35	0,43	0,08	-19,1%
8	Tỷ suất LN gộp	37,0%	37,3%		
9	LNST/Tổng doanh thu	1,7%	1,9%		
10	ROE	1,2%	1,4%		
11	ROA	0,7%	0,7%		

✓ Tổng doanh thu (bao gồm Lãi/(lỗ) Công ty liên kết 2021/2020: giảm 1,45 nghìn tỷ ~ giảm 6,8%. Nguyên nhân chủ yếu do 2021 công ty ghi nhận khoản lỗ từ công ty liên kết 1,84 nghìn tỷ đồng/trong khi cùng kỳ ghi nhận lãi 1,59 nghìn tỷ đồng (nguyên nhân chủ yếu do Công ty Viettel Myanmar chịu ảnh hưởng nặng nề từ cuộc chính biến chính trị dẫn đến biến động mạnh tỷ giá). Doanh thu BH&CCDV vẫn tăng nhẹ 0,28 nghìn tỷ đồng so với cùng kỳ 2020 mặc dù sự thay đổi chính sách kế toán đã làm giảm doanh thu ghi nhận trong kỳ gần 1,6 nghìn tỷ đồng. Đặc biệt nếu loại bỏ ảnh hưởng của thay đổi chính sách kế toán và không tính Lãi/(lỗ) từ Công ty liên kết, Tổng doanh thu 2021/2020 tăng tới 3,56 nghìn tỷ đồng ~ tăng 17,23%. Điều đó là phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh khởi sắc của các Công ty thị trường trong năm 2021.

✓ Tổng chi phí 2021/2020 giảm 1,15 nghìn tỷ đồng ~ giảm 5,4%. Như vậy tốc độ giảm chi phí thấp hơn tốc độ giảm Tổng doanh thu. Điều đó dẫn đến LNNT năm 2021 chỉ đạt 0,88 nghìn tỷ đồng, trong khi cùng kỳ 2020 là 1,2 nghìn tỷ đồng (~ giảm 26,7%). LNST 2021 đạt 0,35 nghìn tỷ đồng, giảm 0,08 nghìn tỷ đồng ~ giảm 19,1% so với cùng kỳ 2020.

- ✓ Sự suy giảm LNST dẫn đến các chỉ tiêu hiệu quả như ROE, ROA và LNST/Tổng doanh thu năm 2021 suy giảm nhẹ so với năm 2020.
- ✓ Các yếu tố chi phí khác: Chi phí lãi vay 2021 cũng đã giảm 0,28 nghìn tỷ đồng ~ giảm 34,3% so với cùng kỳ 2020; chi phí khấu hao giảm 0,43 nghìn tỷ ~ giảm 11,4%. Dẫn đến EBITDA năm 2021 còn 4,74 nghìn tỷ đồng, giảm 1,03 nghìn tỷ đồng ~ giảm 17,8% so với năm 2020. Và chỉ số EBITDA margin năm 2021 là 24,7%/cùng kỳ 2020 là 30,4%.

## **7. Thực hiện các nội dung đã được nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 phê duyệt:**

- Thực hiện các chỉ tiêu SXKD: cơ bản đã hoàn thành các chỉ tiêu đã được ĐHĐCĐ thường niên 2021 phê duyệt. Cụ thể: Tổng doanh thu hợp nhất đạt 20,78 nghìn tỷ đồng (~100%KH), LNTT hợp nhất đạt 880 tỷ đồng/KH LNTT dương, Dòng tiền về nước đạt 265 triệu USD/KH từ 250 đến 300 triệu USD. Riêng chỉ tiêu Thuê bao tăng trưởng chỉ đạt 1,89 triệuB/KH 3 triệu TB;
- Một số nhiệm vụ trọng tâm cũng đã cơ bản hoàn thành tốt: Tăng cường các hoạt động rà soát và đào tạo nâng cao nguồn chất lượng nhân sự để đảm bảo xây dựng được đội ngũ nhân sự chủ chốt cho các lĩnh vực hoạt động; Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá tuân thủ quy trình quy định trong quá trình thực hiện nhiệm vụ SXKD...
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán: đã thực hiện lựa chọn công ty kiểm toán Deloitte Việt Nam theo hợp đồng số 0108/VN1A-HN-HĐ ngày 09/08/2021.
- TCT đã công bố thông tin đầy đủ các Điều lệ sửa đổi, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế hoạt động của BKS TCT trên website.
- Đã hoàn thành việc bổ sung ngành nghề kinh doanh xuất nhập khẩu café vào danh mục kinh doanh của TCT.
- Đã hoàn thành việc kiện toàn HĐQT và có phân công nhiệm vụ chi tiết cho từng TV HĐQT.
- Đã thực hiện trích lập các quỹ từ LNST của Công ty mẹ đúng quy định.
- Thực hiện chi trả thù lao HĐQT, BKS: đã tuân thủ các quy định về mức chi đã được ĐHĐCĐ thường niên 2021 thông qua, cụ thể:
  - Tổng thù lao HĐQT và Thư ký HĐQT là: 1,156 tỷ đồng (Chưa bao gồm lương, thưởng cho cho TV HĐQT chuyên trách).
  - Thù lao BKS: TH 2,2 tỷ đồng/KH 2,6 tỷ đồng
  - Chi phí hoạt động của BKS: TH 27 triệu đồng/KH 635 triệu đồng.

## **II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ KIẾN NGHỊ**

### **1. Kế hoạch hoạt động và kế hoạch ngân sách hoạt động.**



- Kế hoạch hoạt động trọng tâm trong năm 2022 của BKS:
  - Giám sát hoạt động của HĐQT TCT theo các quy định hiện hành của Pháp luật, Điều lệ TCT, các Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT, các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua/ủy quyền bằng Nghị quyết...
  - Giám sát hoạt động điều hành của Ban TGD: đánh giá tính cần trọng, trung thực, đầy đủ, hợp pháp và tuân thủ thẩm quyền của TGD đối với các nội dung đã được ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua; giám sát việc thực thi các giải pháp để đạt được các mục tiêu dài hạn của TCT.
  - Giám sát hoạt động công bố thông tin, việc đảm bảo quyền lợi hợp pháp của các cổ đông, công ty và người lao động.
  - Giám sát công tác hạch toán kế toán, trình bày BCTC đảm bảo sự trung thực hợp lý, cần trọng, nhất quán và tuân thủ các chế độ, chuẩn mực hiện hành; Thẩm định BCTC 6 tháng/lần và đánh giá tình hình tài chính doanh nghiệp; giám sát hoạt động kiểm toán, soát xét BCTC theo quy định; giám sát việc thực hiện khắc phục các khuyến nghị của các cơ quan thanh kiểm tra...
  - Giám sát hoạt động vận hành bộ máy quản trị rủi ro của TCT, đánh giá hiệu quả, hiệu lực của hệ thống KSNB, hoạt động Kiểm toán nội bộ tại TCT.
  - Thực hiện các nhiệm vụ khác khi có đề nghị, yêu cầu của cổ đông, HĐQT TCT.
  - Thực hiện kiểm tra trực tiếp 01- 02 thị trường.
- Kế hoạch ngân sách dự kiến cho hoạt động của BKS trong năm 2022 là: 850 triệu đồng. Trong đó đã bao gồm công tác phí, chi phí hoạt động đào tạo, thuê tư vấn, chi phí cho văn phòng phẩm, trang bị công cụ, dụng cụ làm việc, tổ chức hội họp và các hoạt động ngoại giao khác theo thẩm quyền của BKS (nếu phát sinh).

## 2. Kiến nghị.

- HĐQT và Ban TGD TCT cần tiếp tục tìm kiếm các giải pháp để xử lý các vấn đề tồn tại lâu ngày tại liên doanh Nextel – là dự án đầu tư của TCT tại thị trường Cameroon.
- HĐQT tiếp tục nâng cao vai trò giám sát đối với Ban điều hành. Theo quan điểm BKS, HĐQT cần có định hướng phát triển và chú trọng hơn nữa trong việc triển khai công tác kiểm toán nội bộ để nâng cao hoạt động đánh giá độc lập, nhằm gia tăng hơn nữa hiệu quả quản trị công ty và thúc đẩy sự phát triển bền vững của TCT.
- Ban TGD TCT tiếp tục đẩy mạnh hoạt động Quản trị rủi ro để tăng cường công tác nhận diện sớm các nguy cơ, kịp thời tổ chức triển khai các hành động, giải pháp nhằm hoàn thành các kế hoạch SXKD và đạt được các mục tiêu dài hạn của TCT. Bên cạnh đó, Ban Kiểm soát khuyến nghị Ban TGD TCT tập trung điều hành cho một số nội dung cụ thể sau:

(i) Tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ của các Công ty thị trường, đặc biệt là các thị trường Châu phi và Mytel để đảm bảo tiến độ thu hồi vốn đầu tư, gia tăng hơn nữa hiệu quả sử dụng vốn nhân rồi của Công ty mẹ.

(ii) Kiểm soát tốt hơn nữa hiệu quả hoạt động đầu tư mua sắm, triển khai xây dựng hạ tầng mạng lưới tại các Công ty thị trường.

(iii) Đẩy mạnh hoạt động kiểm soát tuân thủ toàn diện các lĩnh vực tại các Công ty thị trường.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát, kính báo cáo Đại hội xem xét thông qua./.

**T/M BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**LÊ QUANG TIỆP**

*Nơi nhận:*

- Các cổ đông TCT;
- Lưu: VT, HĐQT, BKS, VPHĐQT. Tiếp 10.

